

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 227/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 04 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Chị Phạm Thị H, sinh năm 1985;

Nơi thường trú: Tổ 1 V, quận H, Hà Nội

- Anh Dương Ngọc T, sinh năm 1981;

Nơi thường trú: Tổ 1 V, quận H, Hà Nội (Số 456 V, phường V, quận H, Hà Nội)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Phạm Thị H và anh Dương Ngọc T đăng ký kết hôn tại UBND phường V, quận H, thành phố Hà Nội ngày 17/11/2011 trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến khoảng tháng 12 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên không thể chia sẻ với nhau; vợ chồng không có tiếng nói chung; mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Nay anh, chị xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn

và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị H và anh Dương Ngọc T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Dương Ngọc T cùng xác nhận trong thời kỳ hôn nhân có 02 con chung là cháu Dương Đức A, sinh ngày 28/10/2012 và cháu Dương Huyền A, sinh ngày 22/4/2015. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận:

Giao con chung là cháu Dương Đức A, sinh ngày 28/10/2012 cho bố là anh Dương Ngọc T, sinh năm 1981, cháu Dương Huyền A, sinh ngày 22/4/2015 cho mẹ là chị Phạm Thị H, sinh năm 1985 trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 04 năm 2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Phạm Thị H và anh Dương Ngọc T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không do mình trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: Anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Chị Phạm Thị H và anh Dương Ngọc T xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Phạm Thị H và anh Dương Ngọc T xác nhận không vay nợ ai chung và cũng không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về lệ phí: Chị Phạm Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0032212 ngày 02 tháng 04 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai. Chị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- UBND phường V, quận H, Hà Nội
(GCNKH Số 136/2011, quyển số
01/2011 ngày 17/11/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc